

Số: 11/2018/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 01 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1952;

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Bà Võ Thị H, sinh năm 1961;

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1956;

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Võ Thị H đồng thời là người được người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu Đ ủy quyền thừa nhận có nợ và đồng ý liên đới trả cho ông Huỳnh Văn B số tiền hui là 16.470.000đ (mười sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). Thời gian trả là tháng 6 năm 2018.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành: 411.000đ (bốn trăm mười một nghìn đồng)

- Ông Huỳnh Văn B nộp 205.500đ (Hai trăm lẻ năm nghìn năm trăm đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.100.000đ (Hai triệu một trăm

ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012388 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Sau khi khấu trừ ông B được hoàn lại số tiền 1.894.500đ (một triệu tám trăm chín mươi bốn ngàn năm trăm đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

- Bà Võ Thị H và ông Nguyễn Hữu Đ phải liên đới nộp án phí là 205.500đ (Hai trăm lẻ năm ngàn năm trăm đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền đã nêu trong quyết định chưa được thi hành sẽ được tính lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Linh